

Số: 6200 /KH-UBND

Bình Dương, ngày 23 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2023, Tết Nguyên đán Quý Mão và ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn bình thường mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2022 và dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 2994/TTr-SCT ngày 16/11/2022; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2023, Tết Nguyên đán Quý Mão và ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn bình thường mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn mới (thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh), góp phần bình ổn giá cả thị trường và thực hiện công tác an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- Hàng hóa dự trữ để bình ổn thị trường phải đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Mức dự trữ hàng hóa phải đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa trên thị trường của tỉnh đối với một số mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân và ứng phó với dịch bệnh Covid-19, dịch tả lợn heo Châu Phi (đang tiềm ẩn nguy cơ tái nhiễm trở lại); tránh tình trạng khan hiếm hàng hóa, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “ Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam ”.

- Kiểm soát giá cả nhằm giữ vững mặt bằng giá các mặt hàng thiết yếu, giảm chi phí trung gian, hạ giá thành sản phẩm của doanh nghiệp trên nguyên tắc không bị lỗ. Đảm bảo giá cả luôn thấp hơn từ 5 – 10% so với giá thị trường theo từng thời điểm.

- Tổ chức tốt hệ thống phân phối từ tỉnh xuống huyện, thị xã, thành phố nhằm kích thích tiêu dùng của nhân dân.



- Thông tin, tuyên truyền rộng rãi chương trình bình ổn hàng thiết yếu đến các xã, phường, thị trấn cho nhân dân biết.

- Vận động các doanh nghiệp hoạt động thương mại, các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa thiết yếu tham gia chương trình bình ổn thị trường bằng hình thức tổ chức bán hàng lưu động hoặc tham gia các Phiên chợ vui, chương trình đưa hàng Việt nông thôn.

- Đảm bảo chuỗi cung ứng, lưu thông hàng hóa, hệ thống phân phối trên địa bàn tỉnh (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, chợ truyền thống), các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa, cửa hàng cung ứng và chế biến lương thực thực phẩm phải được vận hành liên tục, ổn định.

3. Thời gian triển khai

Tập trung dự trữ hàng hóa thiết yếu và thực hiện bình ổn giá từ ngày ban hành Kế hoạch, trong đó, tập trung cho giai đoạn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão (từ ngày 01/12/2022 đến ngày 01/3/2023), sau đó tiếp tục triển khai trong các tháng còn lại của năm 2023.

II. NHU CẦU TIÊU DÙNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Dự kiến nhu cầu tiêu dùng thiết yếu cho khoảng 2,6 triệu người trên địa bàn tỉnh bình quân trong 01 ngày như sau:

- Lương thực (gạo, nếp...): 780 tấn;
- Lương thực khác (mì, bún, phở...): 520 tấn;
- Thực phẩm tươi sống: Thịt heo: 260 tấn, thịt trâu, bò: 78 tấn, thịt gia cầm: 130 tấn, rau củ quả: 1.170 tấn, trứng gà vịt: 1.387 triệu quả;
- Thực phẩm chế biến (giò lụa, lạp xưởng, xúc xích....): 78 tấn;
- Thực phẩm công nghệ: Đường: 52 tấn, dầu ăn: 39 tấn (55.000 lít), nước chấm: 26 tấn (20.000 lít), muối: 13 tấn, sữa: 468 tấn (460.000 lít).

* Như vậy:

- Nhu cầu tiêu dùng bình quân 01 ngày: 3.536 tấn tương đương khoảng 130 tỷ.
- Nhu cầu tiêu dùng bình quân 07 ngày: 24.752 tấn tương đương khoảng 910 tỷ.
- Nhu cầu tiêu dùng bình quân 15 ngày: 53.040 tấn tương đương khoảng 1.950 tỷ .

- Ngoài ra, nhu cầu thiết yếu về các mặt hàng phòng, chống dịch: khẩu trang y tế: 2,6 triệu cái/ngày (78 triệu cái/tháng); khẩu trang vải: 169.000 cái/ngày (5,1 triệu cái/tháng); nước sát khuẩn (loại 0,5lít): 65.000 chai/ngày (1,95 triệu chai/tháng).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Dự trữ các mặt hàng thiết yếu

Các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân năm 2023 bao gồm:

- Lương thực (gạo, nếp...);
- Thực phẩm công nghệ (đường, sữa, bột ngọt, dầu ăn, nước chấm, nước giải khát, mì gói, bánh mứt, kẹo...);
- Thực phẩm tươi sống (thịt gia súc, gia cầm, trứng gà, trứng vịt, rau củ, quả...); thực phẩm chế biến (giò lụa, lạp xưởng, xúc xích....);
- Mặt hàng xăng dầu;
- Thuốc trị bệnh cho người và mặt hàng phòng, chống dịch bệnh (khẩu trang, thiết bị y tế phòng chống dịch, sinh phẩm test nhanh...)

Tổng giá trị hàng hóa dự trữ khoảng 6.072 tỷ đồng (không tính xăng dầu, thuốc trị bệnh và khẩu trang, thiết bị y tế phòng chống dịch, sinh phẩm test nhanh...), trong đó giai đoạn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 khoảng 2.100 tỷ đồng.

2. Các đơn vị tham gia chương trình: Có 14 doanh nghiệp tham gia

Chi nhánh Liên Hiệp HTX TM TPHCM Co.op Mart BD, Công ty TNHH TTTM Lotte VN - BD (Siêu thị Lotte), Công ty TNHH AEON Việt Nam – Chi nhánh BD (Siêu thị Aeon - BD Canary), Công ty TNHH MTV Đông Hưng (Siêu thị Aeon Citimart BD), Công ty TNHH EB Bình Dương (Siêu thị Go! BD và Dĩ An), Chi nhánh Công ty TNHH Mega Market Việt Nam tại Bình Dương (Siêu thị MM Mega Market), Công ty CP DV TM Tổng hợp Wincommerce chi nhánh BD, Công ty CP Thương mại Du lịch Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản (Cửa hàng thực phẩm Vissan BD), Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam chi nhánh BD, CN Công ty CPTM Bách Hóa Xanh – CH Bách Hóa Xanh BD, Công ty TNHH Ba Huân (trứng gia cầm), Công ty TNHH MTV TP Saigon Co.op, Công ty TNHH FEDDY (**Bảng tổng hợp Kế hoạch chi tiết kèm theo**)

Về nguồn cung thịt gia súc, gia cầm, trứng đảm bảo cung ứng cho thị trường.

*** Đối với chợ truyền thống:**

Dự trữ hàng hóa thiết yếu tại các chợ truyền thống để phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân giai đoạn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố dự kiến như sau:

STT	Chợ	Lương thực (tấn)	Thực phẩm chế biến (tấn)	Thực phẩm tươi sống (tấn)	Giá trị (tỷ đồng)
1	Thủ Dầu Một	786,5	880	115,5	68,2
2	Thuận An	106,7	847	93,5	41,8
3	Dĩ An	101,2	792	88	37,4

4	Bến Cát	94,6	130,2	85,8	15,7
5	Tân Uyên	70,4	80,4	77	12,6
6	Bắc Tân Uyên	75,9	57,2	84,7	12
7	Bàu Bàng	74,8	56,1	97,9	12,1
8	Dầu Tiếng	82,5	59,4	83,6	13,75
9	Phú Giáo	73,7	50,6	93,5	11,4
Tổng cộng		1.466	2.953	820	225

Riêng mặt hàng xăng dầu và thuốc trị bệnh cho người, giao cho các cơ quan, đơn vị phụ trách thực hiện bình ổn thị trường như sau:

- **Mặt hàng xăng dầu:** giao nhiệm vụ cho 2 doanh nghiệp xăng dầu là Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP và Công ty xăng dầu Sông Bé TNHH MTV đảm nhận cung ứng đầy đủ cho toàn bộ hệ thống xăng dầu trên địa bàn tỉnh với số lượng dự kiến tăng thêm từ 10% – 12% so với cùng kỳ.

- Thuốc trị bệnh cho người và mặt hàng phòng, chống dịch bệnh (khẩu trang, thiết bị y tế phòng chống dịch, sinh phẩm test nhanh...): giao Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo nhà thuốc trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện bình ổn thuốc trị bệnh cho người, các mặt hàng phòng, chống dịch bệnh (khẩu trang, thiết bị y tế phòng chống dịch, sinh phẩm test nhanh...) và triển khai đến các trạm y tế xã, phường, thị trấn với giá bán lẻ do ngành Y tế quy định đảm bảo đủ số lượng phục vụ tại các bệnh viện và dân cư cộng đồng.

- **Bình ổn thị trường thịt heo:** 7.800 tấn/tháng; đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân.

+ Tập trung, khống chế dịch tả heo Châu Phi, các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm không để bùng phát trở lại. Hỗ trợ kỹ thuật cho người chăn nuôi, áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học nhằm góp phần bảo đảm ổn định nguồn cung thực phẩm cho người tiêu dùng.

+ Giao Sở Công Thương chỉ đạo các siêu thị và Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam chi nhánh Bình Dương; Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản (Vissan) và Công ty TNHH Feddy tham gia thực hiện bình ổn thị trường mặt hàng thịt heo trên địa bàn tỉnh, cam kết đảm bảo số lượng và thực hiện bán theo đúng giá bình ổn đã đăng ký (thấp hơn giá thị trường 5 – 10%). Đồng thời, vận động các doanh nghiệp chế biến thực phẩm trên địa bàn tăng cường việc đưa ra các sản phẩm thịt lợn chế biến sẵn (như thịt kho tàu, chân giò muối...) nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu, thị hiếu của người dân và thay thế một phần nhu cầu sử dụng thịt nóng trên thị trường.

3. Quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp tham gia chương trình

3.1. Quyền lợi

- Được ưu tiên giới thiệu, quảng bá, hỗ trợ tham gia các sự kiện hội nghị, hội chợ, triển lãm, phiên chợ vui, chương trình đưa hàng Việt về nông thôn ... liên quan đến chương trình bình ổn thị trường, hợp tác thương mại.

- Được giới thiệu mặt bằng để đầu tư mở rộng sản xuất và phát triển hệ thống phân phối phục vụ bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh; được ưu tiên giới thiệu cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường vào mạng lưới điểm bán lưu động của chương trình và được kết nối để cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường đến những nơi có nhu cầu như chợ truyền thống, bệnh viện, trường học, bếp ăn tập thể...

- Được ưu tiên tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong khuôn khổ chương trình hợp tác thương mại với các tỉnh, thành.

3.2. Nghĩa vụ

- Chủ động ký hợp đồng hàng hóa với nhà cung cấp, để kịp thời đảm bảo dự trữ phục vụ thị trường trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

- Đảm bảo số lượng, chất lượng hàng hóa theo kế hoạch đã đăng ký.

- Niêm yết giá theo giá được duyệt và bán theo giá niêm yết các mặt hàng theo quy định.

- Chủ động chọn lựa điểm bán hàng lưu động cho phù hợp và xây dựng Kế hoạch tổ chức bán hàng ở các xã nông thôn, khu, cụm công nghiệp (trên cơ sở phát triển thêm nhiều điểm bán hàng) để phục vụ nhân dân. Trước khi thực hiện bán hàng phải gửi kế hoạch về Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thị xã, thành phố về địa điểm bán để thông báo cho nhân dân biết và mua hàng.

- Đăng ký giá bán hàng bình ổn thiết yếu với Sở Tài chính, Sở Công Thương và các ngành có liên quan. Trường hợp khi có biến động giá các doanh nghiệp tham gia điều chỉnh giá bán bình ổn thị trường và thông báo đến cho Sở Tài chính, Sở Công Thương.

- Các điểm bán hàng cố định và lưu động doanh nghiệp phải treo băng rôn, khẩu hiệu ở điểm dễ thấy, dễ nhìn với nội dung “Gian hàng bình ổn thị trường” để người dân được biết.

- Đẩy mạnh sản xuất, tăng cường công tác thu mua nhằm tăng lượng hàng hóa tối đa dự trữ thường xuyên tại địa điểm kinh doanh, kho chứa hàng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giá bán bình ổn thị trường

- Doanh nghiệp tham gia chương trình xây dựng và đăng ký giá bán của từng mặt hàng cụ thể thuộc nhóm hàng hóa thực hiện bình ổn thị trường gửi đến Sở Tài chính, Sở Công Thương với giá thấp hơn của sản phẩm cùng quy cách, chủng loại, chất lượng tại thời điểm đăng ký.

- Trường hợp thị trường biến động tăng hoặc giảm đối với giá nguyên liệu, chi phí đầu vào làm ảnh hưởng đến cơ cấu giá thành sản xuất, doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh giá bán bình ổn thị trường và thông báo đến Sở Tài chính, Sở Công Thương.

- Trường hợp thị trường có biến động ảo do có hiện tượng làm giá, tạo khan hiếm giả, làm biến động thị trường, doanh nghiệp phải chấp hành việc cung ứng hàng hóa theo sự điều phối của Sở Công Thương.

2. Tổ chức bán hàng bình ổn thị trường và công tác kết hợp cùng Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn

- Các doanh nghiệp tổ chức bán hàng bình ổn tại các siêu thị hiện hữu, ngoài ra, giao nhiệm vụ cho Siêu thị Co.op mart I và II; Co.op Food và Siêu thị Winmart Mỹ Phước, Dĩ An và Dĩ An 2 thực hiện bán hàng lưu động tại các chợ truyền thống, khu, cụm công nghiệp, khu lưu trú công nhân, khu vực nông thôn và các huyện phía Bắc trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phối hợp công tác bán hàng lưu động với các phiên chợ vui của chương trình đưa hàng Việt về nông thôn.

- Thời gian bán hàng lưu động từ 2-3 ngày/lần bán, các mặt hàng phải đa dạng, phong phú. Các doanh nghiệp bình ổn phải tổ chức tuyên truyền và treo băng – rôn “Điểm bán hàng bình ổn” tại các điểm bán để người dân biết và tham gia mua hàng.

- Giao Sở Công Thương phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các Phiên chợ vui của chương trình đưa hàng Việt về nông thôn để đưa hàng hóa đến vùng nông thôn và các khu, cụm công nghiệp; chương trình phải có sự gắn kết với việc bán hàng bình ổn thị trường và sản phẩm, hàng hóa phải đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý phục vụ nhu cầu tiêu dùng cho người dân kết hợp có các chương trình văn nghệ lành mạnh phục vụ miễn phí cho người dân đến tham quan và mua sắm tại mỗi phiên chợ (theo chương trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong năm).

- Hàng hóa được bán là hàng tiêu dùng, các sản phẩm thiết yếu phục vụ đời sống người dân. Trong mỗi phiên chợ diễn ra được sự tham gia ít nhất từ 20-25 doanh nghiệp với 40-45 gian hàng do các siêu thị, trung tâm thương mại, doanh nghiệp uy tín trong và ngoài tỉnh tham gia.

3. Bố trí sắp xếp chợ Tết

UBND các huyện, thị xã, thành phố sớm xây dựng kế hoạch dự trữ hàng hóa thiết yếu bình ổn thị trường của các hộ tiểu thương buôn bán trong chợ, bổ sung các nguồn hàng thiết yếu của địa phương để phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, triển khai kế hoạch sắp xếp trật tự kinh doanh cho các hộ cố định trong chợ và bố trí sắp xếp thêm các điểm kinh doanh bên ngoài chợ để đảm bảo phục vụ nhu cầu mua sắm của nhân dân trước, trong và sau Tết Nguyên đán, nhất là trong những ngày cận Tết.

4. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường

- Cục Quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhất là giai đoạn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm việc tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh hàng lậu, hàng cấm, sản xuất và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại và các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm; kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về giá, đo lường, ghi nhãn hàng hóa, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết...để không xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý nhằm đảm bảo ổn định thị trường phục vụ nhu cầu Tết cho nhân dân; phối hợp với các ngành chức năng tăng cường kiểm tra việc vận chuyển, mua bán động vật hoang dã trái phép.

- Tập trung kiểm tra các mặt hàng thiết yếu nhất là về an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị, các cơ sở kinh doanh thực phẩm đông lạnh; các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm; kiểm tra việc đo lường hàng hóa, công bố chất lượng hàng hóa của các cơ sở bán buôn, bán lẻ để phát hiện các thủ đoạn gian lận về giá hoặc lợi dụng đo lường, đóng gói để tăng giá; kiểm tra phải có Kế hoạch và cùng phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra 1 lần/1 nội dung (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm phải kiểm tra đột xuất).

- Kiểm tra, giám sát các điểm bán hàng bình ổn; các Phiên chợ vui của chương trình đưa hàng Việt về nông thôn; các hội chợ triển lãm nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời, không để các tổ chức, cá nhân kinh doanh lợi dụng để mua bán hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng lậu, hàng kém chất lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan thường trực của chương trình.

- Chủ trì phối hợp cùng các sở ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp tham gia bình ổn kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch Bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2023, Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn bình thường mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tránh tình trạng khan hiếm hàng hóa, tăng giá đột biến.

- Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và Phát triển công nghiệp tổ chức các phiên chợ vui của chương trình đưa hàng Việt về nông thôn thiết thực, hiệu quả.

- Tổng hợp báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương về tình hình thực hiện Kế hoạch này để có chỉ đạo kịp thời.

2. Cục Quản lý thị trường

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát:

- Thị trường hàng hóa tập trung giai đoạn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Đồng thời, xử lý nghiêm những hành vi tăng giá bất hợp lý,

đầu cơ găm hàng làm phương hại đến lợi ích người tiêu dùng, kiên quyết xử lý hành vi vi phạm hàng gian hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc và chủ trì phối hợp các ngành chức năng kiểm tra, kiểm soát về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ổn định dư luận xã hội; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp cùng Sở Công Thương và các ngành liên quan xem xét xác định giá bán hàng bình ổn theo đề nghị của các đơn vị tham gia chương trình bình ổn. Trong quá trình thực hiện, nếu thị trường có biến động thì các đơn vị tham gia chương trình bình ổn có văn bản điều chỉnh gửi Sở Tài chính, Sở Công Thương để làm cơ sở điều chỉnh giá bán.

- Phối hợp cùng Sở Công Thương và các sở ngành liên quan kiểm tra giá bán các mặt hàng bình ổn theo giá mà các doanh nghiệp tham gia chương trình bình ổn thị trường đã đăng ký.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp cùng các doanh nghiệp tham gia bình ổn và các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh mặt hàng thịt gia súc (đặc biệt là thịt heo), gia cầm, trứng, rau củ quả trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung ứng đủ lượng hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và cả năm.

- Phối hợp các ngành chức năng kiểm tra, giám sát về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm tươi sống: trứng gia cầm, thịt gia súc, gia cầm, rau củ quả, đảm bảo an toàn thực phẩm. Đồng thời, thực hiện tốt công tác phòng chống bệnh dịch trên cây trồng, vật nuôi.

- Cung cấp, giới thiệu thông tin các đơn vị, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn để cho người tiêu dùng được biết.

5. Sở Y tế

- Chủ trì và phối hợp các ngành chức năng kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá đăng ký các loại thuốc trị bệnh cho người và mặt hàng phòng, chống dịch bệnh (khẩu trang, thiết bị y tế phòng chống dịch, sinh phẩm test nhanh...) tại các nhà thuốc, bệnh viện trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; trạm y tế tại các xã, phường, thị trấn.

- Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thuộc phạm vi phụ trách và khẩu trang, thiết bị y tế phòng chống dịch.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo, đài để đưa tin về chương trình nội dung liên quan đến bình ổn thị trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Sở Giao thông vận tải

Đảm bảo yêu cầu vận chuyển, lưu thông hàng hóa thiết yếu được thông suốt tại các chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 (nếu có) đối với các doanh nghiệp tham gia bình ổn thị trường.

8. Công an tỉnh

Chỉ đạo các phòng chức năng và Công an huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với lực lượng Quản lý thị trường kiểm tra, kiểm soát thị trường thường xuyên; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ xác minh, điều tra và xử lý nghiêm đối với các hành vi tung tin đồn thất thiệt, gây hoang mang trong nhân dân; tham gia kiểm tra, giám sát các mặt hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc, hàng giả, trên thị trường.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng, bố trí các địa điểm bán hàng bình ổn cho các doanh nghiệp tham gia ở các xã vùng nông thôn, khu đông dân cư, các chợ truyền thống, các khu công nghiệp; đồng thời, thông báo cho Sở Công Thương về nhu cầu tổ chức bán hàng lưu động ở các điểm mới phát sinh để Sở giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp đưa hàng hóa thiết yếu đến phục vụ người dân.

- Chỉ đạo phòng Kinh tế và UBND các xã, phường, thị trấn làm việc với các Ban quản lý, doanh nghiệp, Hợp tác xã kinh doanh chợ phải tổ chức sắp xếp chợ phục vụ Tết, xây dựng và triển khai kế hoạch hàng hóa thiết yếu tại các chợ truyền thống, thực hiện việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết và gửi báo cáo về Sở Công Thương trước ngày **30/12/2022** để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Đồng thời, tổ chức tuyên truyền việc bán hàng bình ổn cho nhân dân biết khi doanh nghiệp đưa hàng bình ổn về phục vụ tại địa phương.

- Vận động các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa thiết yếu, chăn nuôi, nông sản trên địa bàn tham gia chương trình bình ổn thị trường giai đoạn Tết Nguyên đán Quý Mão và ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn bình thường mới.

- Chỉ đạo cơ quan truyền thông các địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến mọi tầng lớp nhân dân về các điểm bán lưu động, các phiên chợ vui của chương trình đưa hàng Việt về nông thôn tại các xã vùng nông thôn, khu cụm công nghiệp.

Định kỳ ngày 25 hàng tháng các doanh nghiệp tham gia bình ổn phải báo cáo cụ thể tình hình thực hiện kế hoạch dự trữ hàng hóa và ngày 15/02/2023 phải gửi báo cáo tổng kết giai đoạn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 về Sở Công Thương, Sở Tài chính để có hướng chỉ đạo và giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch Bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2023, Tết Nguyên đán Quý Mão và ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn bình thường mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp tham gia bình ổn thị trường tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời./. 4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dành

TÌM PAN NHÂN DÂN

TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHILIC

KẾ HOẠCH BÌNH ÔN THI TRƯỜNG HÀNG HÓA THIẾT YẾU NĂM 2023



Giá trị: triệu đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHU LUC B

KẾ HOẠCH BÌNH ÔN THI TRƯỜNG HÀNG HÓA THIẾT YẾU NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 10/QĐ-KH-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh B

卷之三

ST T	Mặt hàng	ĐVT	VINMART MP		VINMART DA		VINMART DA 2		CP DU LỊCH		VISSAN		CÔNG TY CP		Bách Hóa Xanh		BA HƯÂN		FEDDY		Tổng giá trị	
			Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị		
I	Lương thực																					
1	Gạo thơm	Tấn	18	216	21	252	5	60	1.6	42												
2	Nếp	Tấn	16	272	5	85	1	17	0.3	9												
3	Lương thực khác			1,000		900		700										500,000				
II	Thực phẩm trái cây																					
4	Thịt heo	Kg	200,000	18,000	200,000	18,000	100,000	9,000	43,747	3,541	18,959,000	1,137,540	600,000	64,200					400,000	40,000		
5	Thịt bò	Kg	21,000	4,830	21,000	4,830	15,000	3,450	2,416	395			300,000	74,700					500,000	90,000		
6	Gia cầm	Kg	6,000	534	7,500	668	10,000	890	26,018	1,356	9,326,000	307,758	347,880	38,963					200,000	14,000		
7	Cá	Kg	800	62	2,000	156	11,000	858					136,200	6,810								
8	Trứng gà, vịt	Quả	600,000	1,800	150,000	450	80,000	240	34,500	108,4	116,694,000	282,399	1,131,600	3,621	21,500	1,000,000	3,000					
9	Rau củ quả	Kg	5,500	193	5,000	175	3,800	133	30,000	837			2,371,200	31,300								
10	Thực phẩm khác			2,500		1,800		1,700										10,000				
11	Thực phẩm CB khác				1,300		1,300											585				
III	Thực phẩm CN																	0			6,072,635	
12	Dường	Kg	50,000	1,100	32,000	672	5,200	109	6,000	130			280,800	7,020								
13	Sữa	Hộp	23,000	805	21,000	735	12,000	420	70,139	389			7,000,000	53,200								
14	Bột ngọt	Kg	3,000	195	2,000	130	2,000	130	500	30			1,463,280	98,625								
15	Dầu ăn	Lít	31,000	1,240	20,000	800	22,000	880		900	60		750,360	45,022								
16	Nước chấm	Lít	21,000	735	20,000	700	21,000	735		40			103,320,0	6,034								
17	Bia	Thùng	7,800	2,574	3,200	1,056	3,000	990	110,000	40	14		36,672	13,935								
18	Nước ngọt	Thùng	5,200	520	5,000	500	3,000	300	40,000	60	22		85,152	15,327								
19	Mì gói	Thùng	10,000	550	10,000	550	9,000	495		300	45		2,716,380	258,056								
20	Bánh mứt kẹo	Kg	1,000	250	1,100	275	3,000	750		62			72,516	5,076								
21	Thực phẩm công nghệ khác				1,000		3,000		1,000		40			2,424	606							
IV	Hàng may mặc				300		600		200									504				
V	Mặt hàng thiết yếu khác				300		300		300		80							4,944				
	Tổng cộng				40,276		37,934		24,557	150,000	7,201			1,727,697				1,295,757			147,000	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHILIC C

KH BỘT HÀNG HÓA THIẾT VỰC GẶP TRƯỚC, TRONG VÀ SAU TẾT NGUYỄN ĐÁN QUÝ MÃO NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Bình Dương)



KH BỐT HÀNG HÓA THIẾT TIẾU GĐ TRƯỚC, TRONG VÀ SAU TẾT NGUYỄN ĐÁN QUÝ MÃO NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 6/QĐ-KH-UBND ngày 28/1/2022 của UBND tỉnh Bình Dương)

PHỤ LỤC D

Giá trị: triệu đồng

ST T	Mặt hàng	ĐVT	VINMART MP		VINMART DA		VINMART DA 2		CP DU LỊCH		VISSAN		CÔNG TY CP		Bách Hóa Xanh		BA HUÂN		FEDDY		Tổng giá trị	
			Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị		
I	Lương thực																					
1	Gạo thơm	Tấn	35	420	15	180	3	36	0.48	10	84	1,831										
2	Nép	Tấn	10	170	5	85	1	17	0.3	0.4	3	76										
3	Lương thực khác				1,000			800									3,549	63,886				
II	Thực phẩm tươi sống																					
4	Thịt heo	Kg	150,000	15,000	150,000	15,000	60,000	6,000	14,900	1,209	3,571,500	214,290	300,000	32,100	15,000	150,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	
5	Thịt bò	Kg	10,000	2,400	8,000	1,920	7,000	1,680	702	119			200,000	49,800			250,000	45,000				
6	Gia cầm	Kg	7,500	668	6,300	561	3,200	285	5,000	256	1,289,000	39,959	150,000	16,800			80,000	5,600				
7	Cá	Kg	1,100	86	2,100	164	1,000	78					50,000	2,500								
8	Trứng gà, vịt	Quả	420,000	1,260	105,000	315	50,000	150	14,838	52	10,620,000	25,063	282,000	902			400,000	1,200				
9	Rau củ quả	Kg	4,500	158	4,000	140	3,300	116	500	14			590,000	7,788								
10	Thực phẩm khác			2,000		2,000		1,500									3,216					
11	Thực phẩm CB khác			1,500		1,500		1,000									19,500					
III	Thực phẩm CN																				2,099,918	
12	Đường	Kg	25,000	550	31,000	682	2,100	46	1,000	22			9,360	234								
13	Sữa	Hộp	15,900	557	15,900	557	7,500	263	11,600	65			2,480,900	18,855								
14	Bột ngọt	Kg	2,500	163	2,100	137	1,600	104	83	5			48,776	3,288								
15	Dầu ăn	Lít	25,000	1,000	15,500	620	15,500	620	150	10			25,012	1,501								
16	Nước chấm	Lít	20,000	700	25,000	875	15,000	525	10,0				3,444	201								
17	Bia	Thùng	10,000	3,800	10,000	8,000	3,040	40,000	10	3,6			150,000	57,000								
18	Nước ngọt	Thùng	6,000	1,080	5,000	900	2,100	3,780	22,000	10	3,7			100,000	18,000							
19	Mì gói	Thùng	10,000	2,500	10,000	2,500	8,000	2,000	50	7,5			690,000	65,550								
20	Bánh,mứt ,kẹo	Kg	30,000	3,000	20,000	2,000	15,000	1,500					2,417	169								
21	Thực phẩm công nghệ khác												10						150			
IV	Hàng may mặc				300	1,500	400	1,000	300										100			

V	Mặt hàng thiết yêu khác	DÂN TỘC NHÂN DÂN	300	2,000	250	3,000	300		20.0			250		
Tổng cộng				38,610		35,585	24,139	62,000	1,816	279,312		363,697	15,000	66,800

